TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠ HUOAI** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44** /2023/QĐST-HNGĐ	*Đạ Huoai, ngày tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 81/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1984; Nơi thường trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Mi, huyện Đạ H, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Đỗ Xuân M**, sinh năm: 1983; Nơi thường trú: Tổ dân phố , thị trấn M , huyện Đạ H , tỉnh Lâm Đồng..

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị M với ông Đỗ Xuân M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Giao cháu Đỗ Xuân Q, sinh ngày: 10/7/2007 cho ông Đỗ Xuân M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi; Giao cháu Đỗ Xuân H, sinh ngày: 13/3/2015 cho bà Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về án phí**: Bà Nguyễn Thị M nhận chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp. Căn cứ biên lai thu tiền số 0011150 ngày 21/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ H, hoàn trả cho bà Mến 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa. Ông Đỗ Xuân M không phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Huoai;
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai;
- UBND xã Phú An, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đinh Duy Toàn